

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN TUYÊN HÓA  
TỈNH QUẢNG BÌNH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 41/2022/HS-ST

Ngày: 29 - 8 - 2022

**NHÂN DANH**

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TUYÊN HÓA, TỈNH QUẢNG BÌNH**

***Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

***Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:*** Ông Trần Thanh Dân

***Các Hội thẩm nhân dân:*** Ông Nguyễn Văn Lợi và ông Trần Minh Khai

***- Thư ký phiên tòa:*** Bà Hoàng Thị Nga - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Tuyên Hóa, tỉnh Quảng Bình.

***- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tuyên Hóa, tỉnh Quảng Bình tham gia phiên tòa:*** Ông Trần Anh Tuấn - Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 8 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Tuyên Hóa, tỉnh Quảng Bình xét xử công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 37/2022/TLST-HS ngày 29 tháng 7 năm 2022, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 36/2022/QĐXXST-HS ngày 15 tháng 8 năm 2022, đối với các bị cáo:

**1. Nguyễn Thanh H;** tên gọi khác: không; sinh ngày 21/11/1983 tại huyện Tuyên Hóa, tỉnh Quảng Bình. Nơi cư trú: Thôn B, xã M, huyện T, tỉnh Quảng Bình. Nghề nghiệp: Buôn bán; trình độ học vấn: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Hồng B và bà Trần Thị Q (đều đã chết); có vợ Hà Thị H và 03 con; tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 16/5/2022 đến ngày 25/5/2022 được thay đổi biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú cho đến nay, có mặt tại phiên tòa.

**2. Nguyễn Trường S,** tên gọi khác: không; sinh ngày 25/10/1982 tại huyện Tuyên Hoá, tỉnh Quảng Bình. Nơi cư trú: Thôn M, xã P, huyện Tuyên Hóa, tỉnh Quảng Bình. Nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt N; con ông Nguyễn Văn L (đã chết) và bà Hà Thị H; có vợ Lê Thị Thúy Q và 01 con; tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 16/5/2022 đến ngày 25/5/2022 được thay đổi biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú cho đến nay, có mặt tại phiên tòa.

**3. Hà Văn N,** tên gọi khác: không; sinh ngày 12/02/1990 tại huyện Tuyên Hoá, tỉnh Quảng Bình. Nơi cư trú: Thôn T, xã M, huyện T, tỉnh Quảng Bình. Nghề nghiệp: Kinh doanh; trình độ học vấn: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt N; con ông Hà Duy N và bà Phạm Thị H; có vợ Trương Thị Hạnh T và 02 con; tiền án, tiền sự: Không; nhân thân: Năm 2009 bị

Công an huyện Tuyên Hóa, tỉnh Quảng Bình xử phạt vi phạm hành chính về hành vi cố ý gây thương tích bằng hình thức phạt tiền với số tiền 4.000.000 đồng; Bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 16/5/2022 đến ngày 25/5/2022 được thay đổi biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú cho đến nay, có mặt tại phiên tòa.

**4. Đoàn Ngọc N;** tên gọi khác: không; sinh ngày 03/01/2004 tại huyện Tuyên Hóa, tỉnh Quảng Bình. Nơi cư trú: Thôn Đ, xã Đ, huyện T, tỉnh Quảng Bình. Nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Đoàn Xuân T và bà Hồ Thị V (đã chết); vợ, con: Chưa có; tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 16/5/2022 đến ngày 25/5/2022 được thay đổi biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú cho đến nay, có mặt tại phiên tòa.

**5. Hà Minh Đ;** tên gọi khác: không; sinh ngày 02/10/1994 tại huyện Tuyên Hóa, tỉnh Quảng Bình. Nơi cư trú: Thôn T, xã M, huyện T, tỉnh Quảng Bình. Nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Hà Minh P và bà Hà Thị L, có vợ: Hà Thị Mỹ L; con: Chưa có; tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 16/5/2022 đến ngày 25/5/2022 được thay đổi biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú cho đến nay, có mặt tại phiên tòa.

**6. Phạm Bá T;** tên gọi khác: không; S ngày 16/6/1999 tại huyện Tuyên Hóa, tỉnh Quảng Bình. Nơi cư trú: Thôn M, xã P, huyện T, tỉnh Quảng Bình. Nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Phạm Bá P và bà Đậu Thị H; vợ, con: Chưa có; tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 16/5/2022 đến ngày 25/5/2022 được thay đổi biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú cho đến nay, có mặt tại phiên tòa.

**7. Hà Mạnh C;** tên gọi khác: không; sinh ngày 20/9/1990 tại huyện Tuyên Hóa, tỉnh Quảng Bình. Nơi cư trú: Thôn T, xã M, huyện T, tỉnh Quảng Bình. Nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Hà Văn T và bà Nguyễn Thị H, có vợ Hà Thị T và 02 con; tiền án, tiền sự: Không; nhân thân: Năm 2009 bị Công an huyện Tuyên Hóa, tỉnh Quảng Bình xử phạt vi phạm hành chính về hành vi cố ý gây thương tích bằng hình thức phạt tiền với số tiền 4.000.000 đồng. Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 25/5/2022 cho đến nay, có mặt tại phiên tòa.

*- Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:*

1. Chị Trương Thị Hạnh T, sinh năm 1992

Địa chỉ: Thôn T, xã M, huyện T, tỉnh Quảng Bình; vắng mặt.

2. Chị Lê Thị Thúy Q, sinh năm 1990

Địa chỉ: Thôn M, xã P, huyện T, tỉnh Quảng Bình; vắng mặt.

3. Chị Hà Thị H, sinh năm 1990

Địa chỉ: Thôn B, xã M, huyện T, tỉnh Quảng Bình; vắng mặt.

*- Người làm chứng:*

1. Anh Võ Văn S, sinh năm 1993

Địa chỉ: Thôn T, xã M, huyện T, tỉnh Quảng Bình; vắng mặt.

2. Anh Lê Ngọc T, sinh năm 1987

Địa chỉ: Thôn L, xã V, huyện T, tỉnh Quảng Bình; có mặt.

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 14 giờ ngày 16/5/2022, Hà Văn N đến quán cà phê Hoàng Quân tại thôn T, xã M do Nguyễn Thanh H làm chủ quán để uống cà phê. Tại đây, N gặp Nguyễn Trường S và Hà Minh Đ sau đó cả ba cùng ngồi chơi và uống cà phê. Đến khoảng 16 giờ cùng ngày, N rủ S và Đ đánh bạc bằng hình thức đánh “liêng” (cào lật) thắng thua bằng tiền ngân hàng Nhà nước Việt Nam, S và Đ đồng ý. Cả ba đi vào gian phòng đặt bàn bi-a của quán cà phê để đánh bạc. Lúc này, Nguyễn Thanh H là chủ quán trải sẵn chiếu nhựa và đưa hai bộ bài (tứ lơ khơ) để N, S và Đ sử dụng đánh bạc. Cả nhóm thống nhất cách thức tính thắng thua như sau: Cao nhất là bài sam (tức ba quân như nhau, như ba quân “666”, trong đó ba quân át A (xi) là to nhất); tiếp theo là bài liêng (tức ba quân kế tiếp nhau, như “789”, trong đó “QKA” là to nhất); rồi đến ba tiên (tức ba quân từ J, Q, K) và nếu không Tộc ba trường hợp trên thì tính điểm, điểm 9 là cao nhất, trong đó “K8A” là to nhất. Đối với bài có các quân liêng, ba tiên, điểm số nếu bằng nhau thì sẽ so chất của quân bài to nhất để tính thắng thua theo thứ tự cơ, rô, chuồn, bích. Sau đó, N, S và Đ đặt cược mỗi ván với số tiền 500.000 đồng (năm trăm nghìn đồng) rồi sử dụng 52 quân bài tứ lơ khơ chia mỗi người chơi ba quân bài, mỗi người giữ bí mật với nhau, không được cho bất kỳ người chơi nào biết bài của mình, theo vòng người chơi bài có (sam, liêng, ảnh và điểm) rồi ngã bài, bài ai cao hơn sẽ thắng và làm cái ván sau. Đến khoảng 17 giờ cùng ngày, khi cả ba đang đánh bạc thì Đoàn Ngọc N; Phạm Bá T và Hà Mạnh C đến quán cà phê chơi. Sau đó, T và C vào cùng tham gia đánh bạc. Một lúc sau, Nguyễn Trường S đứng dậy đi vệ S thì nhờ Đoàn Ngọc N vào ngồi thay vị trí để đánh giúp. Quá trình đánh bạc thì Nguyễn Thanh H phục vụ nước uống và đưa thêm bốn bộ bài (tứ lơ khơ) để cả nhóm sử dụng vào việc đánh bạc, rồi trực tiếp thu tiền xâu các ván đánh. Đến 18 giờ 15 phút, khi cả nhóm đang sát phạt nhau thì bị lực lượng Công an huyện Tuyên Hoá phát hiện, bắt quả tang và thu giữ tại chiếu bạc số tiền 19.050.000 đồng (mười chín triệu không trăm năm mươi nghìn đồng); thu giữ trên người của Nguyễn Thanh H số tiền 3.100.000 đồng (ba triệu một trăm nghìn đồng); Nguyễn Trường S số tiền 15.000.000 đồng (mười lăm triệu đồng); Hà Văn N số tiền 36.000.000 đồng (ba mươi sáu triệu đồng); Đoàn Ngọc N số tiền 860.000 đồng (tám trăm sáu mươi nghìn đồng); Phạm Bá T số tiền 220.000 đồng (hai trăm hai mươi nghìn đồng), cùng các tang vật liên quan. Còn Hà Mạnh C bỏ trốn, đến ngày 17/5/2022 đến Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Tuyên Hóa đầu thú về hành vi đánh bạc.

Quá trình điều tra xác định: Tổng số tiền các đối tượng sử dụng đánh bạc là 36.370.000 đồng (ba mươi sáu triệu ba trăm bảy mươi nghìn đồng). Trong đó, số tiền thu giữ trên chiếu bạc là 19.050.000 đồng (mười chín triệu không trăm năm mươi nghìn đồng); Nguyễn Thanh H thu tiền xâu với số tiền 2.100.000 đồng (hai triệu một trăm nghìn đồng) và số tiền 15.220.000 đồng (mười lăm triệu hai trăm

hai mươi nghìn đồng) thu giữ trên người của Nguyễn Trường S và Phạm Bá T mang theo nhằm mục đích sử dụng để đánh bạc.

Việc thu giữ, tạm giữ tài liệu, đồ vật; xử lý vật chứng:

Quá trình điều tra, cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Tuyên Hóa, tỉnh Quảng Bình đã thu giữ:

- Số tiền 74.230.000 đồng (bảy mươi tư triệu hai trăm ba mươi nghìn đồng), trong đó thu giữ tại chiếu bạc số tiền 19.050.000 đồng (mười chín triệu không trăm năm mươi nghìn đồng); thu giữ trên người của các đối tượng số tiền 55.180.000 đồng (năm mươi lăm triệu một trăm tám mươi nghìn đồng) tiền ngân hàng nhà nước Việt Nam đang lưu hành.

- 06 (sáu) bộ bài tứ lơ khơ, trong đó có 03 bộ còn nguyên và 03 bộ đã sử dụng, mỗi bộ có 52 lá bài;

- 01 (một) chiếc nhựa, có nhiều họa tiết hoa văn, kích thước (2,9 x 1,7)m, đã qua sử dụng;

- Thu giữ của Nguyễn Thanh H 02 điện thoại di động gồm: 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu APPLE, loại IPHONE 13 Promax, màu xanh, số IMEI 1: 359456495696867, số IMEI 2: 359456496454472, gắn thẻ sim số 0818340888, đã qua sử dụng và 01 (một) điện thoại di động, nhãn hiệu Samsung Galaxy Note 20, màu đen, số IMEI 1: 350247874775151, số IMEI 2: 353791664775159, gắn thẻ sim số 0853772555, đã qua sử dụng.

- Thu giữ của Nguyễn Trường S 01 (một) điện thoại di động, nhãn hiệu APPLE loại IPHONE 8 Plus, màu đen, số IMEI: 356769082977018, gắn thẻ sim số 0815096066, đã qua sử dụng và 01 (một) xe ô tô, nhãn hiệu KIA SORENTO, màu trắng, biển kiểm soát 73A - 15571, đã qua sử dụng;

- Thu giữ của Hà Minh Đ 01 (một) điện thoại di động, nhãn hiệu APPLE, loại IPHONE 13, màu xanh, số IMEI 1: 352873837626955, số IMEI 2: 352873837470511, gắn thẻ sim số 0344503025, đã qua sử dụng;

- Thu giữ của Hà Văn N 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu APPLE, loại IPHONE 12 Pro Max, màu vàng, số IMEI 1: 359173739202630, số IMEI 2: 359173739337949, gắn thẻ sim số: 0823799888 và 01 (một) xe ô tô, nhãn hiệu Mitsubishi Xpander, màu trắng, biển kiểm soát 73A - 14411, đã qua sử dụng.

- Thu giữ của Đoàn Ngọc N 02 điện thoại di động gồm: 01 (một) điện thoại di động, nhãn hiệu APPLE, loại IPHONE 11 Pro Max, màu đen, số IMEI 1: 353919107510152, số IMEI 2: 353919107503256, gắn thẻ sim số 0814636506, điện thoại bị vỡ hai mặt, đã qua sử dụng; 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu APPLE, loại IPHONE 11 Pro Max, màu xanh, số IMEI 1: 353953101590282, số IMEI 2: 35395310171575, không gắn thẻ sim, điện thoại bị vỡ mặt phía sau, đã qua sử dụng và 01 (một) xe mô tô, nhãn hiệu HONDA, loại WINNER, màu đen, biển kiểm soát 73D1 - 25100, đã qua sử dụng;

- Quá trình điều tra xác định: Trong tổng số tiền 55.180.000 đồng (Năm mươi lăm triệu một trăm tám mươi nghìn đồng) tiền ngân hàng nhà nước Việt Nam đang lưu hành, thu giữ trên người của Nguyễn Thanh H; Hà Văn N và Đoàn Ngọc N, chỉ đủ cơ sở xác định các đối tượng sử dụng 15.220.000 đồng (mười lăm triệu hai trăm hai mươi nghìn đồng) vào mục đích để đánh bạc và số tiền 2.100.000 đồng (hai triệu một trăm nghìn đồng) là số tiền do Nguyễn Thanh H thu lợi bất chính từ những người đánh bạc. Số tiền còn lại 37.860.000 đồng (ba mươi bảy triệu tám

trăm sáu mươi nghìn đồng) là tiền cá nhân không liên quan đến việc đánh bạc. Đối với các tài sản khác: Xe ô tô, xe mô tô và điện thoại di động các bị cáo không sử dụng vào mục đích đánh bạc hay cầm cố để đánh bạc. Vì vậy, ngày 21/6/2022 cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Tuyên Hóa đã ra quyết định xử lý vật chứng trả lại cho chủ sở hữu hợp pháp theo quy định gồm:

- Trả lại cho Nguyễn Thanh H số tiền 1.000.000 đồng (một triệu đồng); 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu APPLE, loại IPHONE 13 Pro Max, màu xanh, có gắn thẻ sim số 0818340888 và 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy Note 20, màu đen có gắn thẻ sim số 0853772555;

- Trả lại cho Nguyễn Trường S 01 (một) điện thoại di động, nhãn hiệu APPLE, loại IPHONE 8 Plus, màu đen có gắn thẻ sim số 0815096066 và 01 (một) xe ô tô nhãn hiệu KIA SORENTO, màu trắng, biển kiểm soát 73A - 15571.

- Trả lại cho Hà Minh Đ 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu APPLE, loại IPHONE 13 màu xanh, có gắn thẻ sim số 0344503025;

- Trả lại cho Hà Văn N số tiền 36.000.000 đồng (ba mươi sáu triệu đồng); 01 (một) điện thoại di động, nhãn hiệu APPLE, loại IPHONE 12 Pro Max, màu vàng có gắn thẻ sim số 0823799888 và 01 (một) xe ô tô, nhãn hiệu Mitsubishi Xpander, màu trắng, biển kiểm soát 73A -1441.

- Trả lại Đoàn Ngọc N số tiền 860.000 đồng (tám trăm sáu mươi nghìn đồng); 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu APPLE, loại IPHONE 11 Pro Max, màu đen, có gắn thẻ sim số 0814636506, điện thoại bị vỡ hai mặt; 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu APPLE, loại IPHONE 11 Pro Max, màu xanh, không gắn thẻ sim, điện thoại bị vỡ mặt phía sau và 01 (một) xe mô tô, nhãn hiệu HONDA, loại WINNER màu đen, biển kiểm soát 73D1 – 25100.

Bản cáo trạng số 38/CT-VKSTH-HS ngày 27/7/2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Tuyên Hóa, tỉnh Quảng Bình đã truy tố bị cáo Nguyễn Thanh H về tội “Tổ chức đánh bạc” theo điểm c khoản 1 Điều 322 của Bộ luật Hình sự; truy tố các bị cáo Nguyễn Trường S, Hà Văn N, Đoàn Ngọc N, Hà Minh Đ, Phạm Bá T và Hà Mạnh C về tội “Đánh bạc” theo khoản 1 Điều 321 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên toà, đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quan điểm truy tố đối với các bị cáo theo toàn bộ nội dung bản cáo trạng. Đã xem xét đánh giá vị trí, vai trò và tính chất, mức độ, hậu quả của hành vi phạm tội mà các bị cáo đã thực hiện, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân của từng bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 322; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 35 BLHS: Xử phạt bị cáo Nguyễn Thanh H số tiền từ 50 triệu đồng đến 60 triệu đồng tiền ngân hàng nhà nước Việt Nam.

Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm i, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 35 BLHS: Xử phạt bị cáo Hà Văn N số tiền từ 25 triệu đồng đến 30 triệu đồng tiền ngân hàng nhà nước Việt N; Xử phạt bị cáo Hà Mạnh C số tiền từ 20 đến 25 triệu đồng tiền ngân hàng nhà nước Việt Nam.

Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm i, điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 35 BLHS: Xử phạt bị cáo Nguyễn Trường S số tiền từ 25 triệu đồng đến 30 triệu đồng tiền ngân hàng nhà nước Việt Nam; Xử phạt bị cáo Đoàn Ngọc N số tiền từ 20 triệu

đồng đến 25 triệu đồng; Xử phạt bị cáo Hà Minh Đ số tiền từ 20 triệu đồng đến 25 triệu đồng tiền ngân hàng nhà nước Việt Nam; Xử phạt bị cáo Phạm Bá T số tiền từ 20 triệu đồng đến 25 triệu đồng tiền ngân hàng nhà nước Việt Nam.

Về xử lý vật chứng: Đề nghị HĐXX áp dụng điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a, b khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự tịch thu sung công quỹ Nhà nước số tiền 36.370.000 đồng (ba mươi sáu triệu ba trăm bảy mươi nghìn đồng). Tịch thu tiêu hủy 06 (sáu) bộ bài tú lơ khơ, trong đó có 03 bộ còn nguyên và 03 bộ đã sử dụng, mỗi bộ có 52 lá bài; 01 (một) chiếu nhựa, có nhiều họa tiết hoa văn, kích thước (2,9 x 1,7)m, đã qua sử dụng. Về án phí: Buộc các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Tại phiên tòa các bị cáo nhất trí với quyết định truy tố của Viện kiểm sát nhân dân huyện Tuyên Hóa, tỉnh Quảng Bình về tội danh, điều, khoản áp dụng cho từng bị cáo, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo và những người tham gia tố tụng không có ý kiến hay khiếu nại gì. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội, xét vai trò, vị trí của mỗi bị cáo trong vụ án thấy rằng: Tại phiên tòa, các bị cáo khai nhận, vào ngày 16/5/2022 tại quán cà phê Hoàng Quân ở thôn T, xã M do Nguyễn Thanh H làm chủ quán, các bị cáo Nguyễn Trường S, Hà Văn N, Đoàn Ngọc N, Hà Minh Đ, Phạm Bá T và Hà Mạnh C đã cùng nhau đánh bạc được Ta bằng tiền với hình thức đánh “liêng”. Nguyễn Thanh H đã sử dụng địa điểm quán cà phê Hoàng Quân (do H làm chủ) cho các bị cáo khác đánh bạc và cung cấp công cụ, phương tiện, phục vụ nước uống, sau đó "bắt xâu" để thu lợi bất chính từ các bị cáo với số tiền 2.100.000 đồng (hai triệu một trăm nghìn đồng). Bị cáo Hà Văn N thừa nhận bị cáo là người khởi xướng, rủ rê các bị cáo khác tham gia đánh bạc và phải chịu trách nhiệm chính trong vụ án về tội đánh bạc. Các bị cáo khác gồm S, Đ, N, T, C cùng đồng thuận và tham gia đánh bạc, tuy nhiên giữa các bị cáo không có sự bàn bạc, thống nhất trước nên hành vi phạm tội của các bị cáo là đồng phạm giản đơn.

Tổng số tiền các bị cáo sử dụng để đánh bạc (gồm số tiền thu giữ tại chiếu bạc và số tiền cất giữ trên người các bị cáo sử dụng vào mục đích đánh bạc) là 36.370.000 đồng (ba mươi sáu triệu ba trăm bảy mươi nghìn đồng) trong đó có 34.270.000 đồng dùng vào mục đích đánh bạc và số tiền 2.100.000 đồng do thu lợi bất chính mà có của Nguyễn Thanh H.

Lời khai nhận của các bị cáo hoàn toàn thống nhất với lời khai tại cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của người làm chứng và diễn biến quá trình thực hiện hành vi phạm tội, vật chứng đã thu giữ, cũng như các tài liệu, chứng cứ khác được thu thập tại hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa. Vì vậy, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận bị cáo Nguyễn Thanh H phạm tội “Tổ chức đánh bạc” theo điểm c khoản 1 Điều 322 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017; các bị cáo Nguyễn Trường S, Hà Văn N, Đoàn Ngọc N, Hà Minh Đ, Phạm Bá T và Hà Mạnh C phạm tội “Đánh bạc” theo khoản 1 Điều 321 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017 đúng như quyết định truy tố của Viện kiểm sát nhân dân huyện Tuyên Hóa và luận tội của Kiểm sát viên tại phiên tòa đối với các bị cáo.

[3] Tính chất của hành vi phạm tội mà các bị cáo đã thực hiện gây nguy hại cho xã hội, trực tiếp xâm phạm đến trật tự công cộng, trật tự an toàn và nếp sống văn minh của xã hội. Các bị cáo là những người đã trưởng thành, có đầy đủ năng lực hành vi và khả năng nhận thức để biết được việc tổ chức đánh bạc và đánh bạc trái phép dưới bất kỳ hình thức nào cũng đều bị xã hội lên án, vì đó là hành vi gây ra nhiều tác hại và hệ lụy cho xã hội cũng như cho gia đình và chính bản thân các bị cáo. Tuy nhiên vì muốn thu lợi bất chính nên các bị cáo đã bất chấp, coi thường pháp luật để thực hiện hành vi phạm tội.

[4] Về nhân thân, tiền án, tiền sự và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Các bị cáo không có tiền án, tiền sự và không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Riêng đối với bị cáo Hà Văn N và Hà Mạnh C đều có nhân thân xấu: Năm 2009 cả hai bị cáo bị Công an huyện Tuyên Hóa, tỉnh Quảng Bình xử phạt vi phạm hành chính về hành vi cố ý gây thương tích bằng hình thức phạt tiền với số tiền 4.000.000 đồng.

Về các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Các bị cáo Nguyễn Thanh H, Nguyễn Trường S, Hà Văn N, Đoàn Ngọc N, Hà Minh Đ, Phạm Bá T và Hà Mạnh C trong quá trình điều tra và tại phiên tòa đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Vì vậy các bị cáo được áp dụng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Các bị cáo Nguyễn Trường S, Hà Văn N, Đoàn Ngọc N, Hà Minh Đ, Phạm Bá T và Hà Mạnh C phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng nên được áp dụng thêm tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm i khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Riêng bị cáo Nguyễn Thanh H năm 2020 đã có thành tích trong việc cứu người bị đuối nước, Hà Văn N năm 2021 đã có thành tích trong việc chống dịch bệnh Covid – 19 được chính quyền địa phương xác nhận. Hà Mạnh C sau khi phạm tội bỏ trốn đã ra đầu thú. Vì vậy các bị cáo H, N, C được áp dụng thêm tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[5] Về hình phạt: Từ những phân tích nhận định trên, căn cứ vào tính chất, mức độ hậu quả của Hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của mỗi bị cáo, Hội đồng xét xử thấy rằng: Không cần thiết áp dụng hình phạt tù để cách ly các bị cáo ra ngoài xã hội mà cần áp dụng Điều 35 Bộ luật hình sự để áp dụng hình phạt tiền cho các bị cáo cũng bảo đảm tính răn đe,

giáo dục như ý kiến đề nghị của Kiểm sát viên đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tuyên Hóa là có căn cứ hợp lý.

[6] Về xử lý vật chứng:

- Đối với số tiền 36.370.000 đồng (ba mươi sáu triệu ba trăm bảy mươi nghìn đồng) mà các bị cáo sử dụng vào việc đánh bạc: Trong đó, số tiền thu giữ trên chiếu bạc là 19.050.000 đồng (mười chín triệu không trăm năm mươi nghìn đồng); Nguyễn Thanh H thu tiền xâu với số tiền 2.100.000 đồng (hai triệu một trăm nghìn đồng) và số tiền 15.220.000 đồng (mười lăm triệu hai trăm hai mươi nghìn đồng) thu giữ trên người của Nguyễn Trường S và Phạm Bá T mang theo nhằm mục đích sử dụng để đánh bạc, cần tịch thu sung vào ngân sách nhà nước.

- Đối với 06 (sáu) bộ bài tú lơ khơ, trong đó có 03 bộ còn nguyên và 03 bộ đã sử dụng, mỗi bộ có 52 lá bài; 01 (một) chiếc nhựa, có nhiều họa tiết hoa văn, kích thước (2,9 x 1,7)m, đã qua sử dụng: Là những công cụ phạm tội và không còn giá trị sử dụng nên cần tịch thu tiêu hủy.

- Đối với số tiền 37.860.000 đ (ba mươi bảy triệu tám trăm sáu mươi nghìn đồng) là tiền cá nhân không liên quan đến việc đánh bạc và các tài sản khác gồm xe ô tô, xe mô tô và điện thoại di động mà các bị cáo không sử dụng vào mục đích đánh bạc hay cầm cố để đánh bạc: Ngày 21/6/2022 cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Tuyên Hóa đã ra quyết định xử lý vật chứng trả lại cho chủ sở hữu hợp pháp theo quy định. Xét thấy việc xử lý vật chứng của Cơ quan điều tra Công an huyện Tuyên Hóa là đúng theo quy định của pháp luật nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[7] Về án phí: Các bị cáo Nguyễn Thanh H, Nguyễn Trường S, Hà Văn N, Đoàn Ngọc N, Hà Minh Đ, Phạm Bá T và Hà Mạnh C, mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

### **QUYẾT ĐỊNH:**

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Nguyễn Thanh H phạm tội "tổ chức đánh bạc"; các bị cáo Nguyễn Trường S, Hà Văn N, Đoàn Ngọc N, Hà Minh Đ, Phạm Bá T và Hà Mạnh C phạm tội "đánh bạc".

2. Về hình phạt:

- Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 322; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 35 Bộ luật Hình sự (năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017): Xử phạt bị cáo Nguyễn Thanh H số tiền 55.000.000đ (Năm mươi lăm triệu đồng) tiền ngân hàng nhà nước Việt Nam. Thời gian chấp hành hình phạt kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật.

- Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm i, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 35 Bộ luật Hình sự (năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017):

+ Xử phạt bị cáo Hà Văn N số tiền 27.000.000đ (Hai mươi bảy triệu đồng) tiền ngân hàng nhà nước Việt Nam. Thời gian chấp hành hình phạt kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật.



+ Xử phạt Hà Mạnh C 22.000.000đ (hai mươi hai triệu đồng) tiền ngân hàng nhà nước Việt Nam. Thời gian chấp hành hình phạt kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật.

- Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm i, điểm s khoản 1, Điều 51; Điều 35 Bộ luật Hình sự (năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017):

+ Xử phạt Nguyễn Trường S số tiền 27.000.000đ (Hai mươi bảy triệu đồng) tiền ngân hàng nhà nước Việt Nam. Thời gian chấp hành hình phạt kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật.

+ Xử phạt bị cáo Đoàn Ngọc N số tiền 22.000.000đ (Hai mươi hai triệu đồng) tiền ngân hàng nhà nước Việt Nam. Thời gian chấp hành hình phạt kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật.

+ Xử phạt bị cáo Phạm Bá T số tiền 22.000.000đ (Hai mươi hai triệu đồng) tiền ngân hàng nhà nước Việt Nam. Thời gian chấp hành hình phạt kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật.

+ Xử phạt bị cáo Hà Minh Đ số tiền 22.000.000đ (Hai mươi hai triệu đồng) tiền ngân hàng nhà nước Việt Nam. Thời gian chấp hành hình phạt kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật.

### 3. Về xử lý vật chứng:

Căn cứ Điều 47 Bộ luật Hình sự (năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017); điểm a, b khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015:

- Tịch thu sung công quỹ Nhà nước số tiền 36.370.000 đồng (ba mươi sáu triệu ba trăm bảy mươi nghìn đồng) tiền ngân hàng nhà nước Việt Nam đang lưu hành, theo giấy ủy nhiệm chi ngày 27/7/2022 của Kho bạc Nhà nước huyện Tuyên Hóa.

- Tịch thu tiêu hủy 06 (sáu) bộ bài tú lơ khơ, trong đó có 03 bộ còn nguyên và 03 bộ đã sử dụng, mỗi bộ bài có 52 lá bài; 01 (một) chiếu nhựa, có nhiều họa tiết hoa văn, kích thước (2,9 x 1,7)m, đã qua sử dụng.

Các vật chứng hiện đang được lưu giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Tuyên Hóa, có đặc điểm mô tả tại biên bản giao nhận vật chứng giữa Cơ quan Cảnh sát Điều tra Công an huyện Tuyên Hóa và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Tuyên Hóa, tỉnh Quảng Bình, ngày 28/7/2022.

4. Án phí hình sự sơ thẩm: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015, Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án: Buộc các bị cáo Nguyễn Thanh H, Nguyễn Trường S, Hà Văn N, Đoàn Ngọc N, Hà Minh Đ, Phạm Bá T và Hà Mạnh C mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng (hai trăm nghìn) đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm để sung vào công quỹ Nhà nước.

Án xử sơ thẩm công khai các bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm (ngày 29/8/2022), đối với người có quyền

lợi và nghĩa vụ liên quan vắng mặt thời hạn kháng cáo kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết hợp lệ.

***Nơi nhận:***

- TAND tỉnh Quảng Bình;
- VKSND tỉnh Quảng Bình;
- Sở Tư pháp tỉnh Quảng Bình;
- CA huyện Tuyên Hóa;
- VKSND huyện Tuyên Hóa;
- THADS huyện Tuyên Hóa;
- Bị cáo, những người TGTT;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

*(Đã ký)*

**Trần Thanh Dân**